

Số: 152/2022/QĐCNTTLH

K, ngày 07 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Tiến M;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 22 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Tiến M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Tiến M; cùng nơi cư trú: Tổ 11, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Tiến M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Tiến M có 02 con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 21/10/1987 và Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 05/7/1994; các con đều đã trưởng thành, bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Tiến M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Tiến M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND phường M, quận H, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 17/3/1987);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông